| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Y**<br>**TỈNH SƠN LA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 53/2022/QĐST-HNGĐ | *Y, ngày 14 tháng 7 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 64/2022/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Hà Văn Xốm, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Quàng Thị P, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có yêu cầu độc lập:*

Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Ông Trần Đức Thinh; sinh năm: 1956; Địa chỉ: Tiểu khu 1, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Ông Nguyễn Văn Tảo; sinh năm: 1953; Địa chỉ: Bản Đán 2, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hà Văn Xvà chị Quàng Thị P.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao hai cháu Hà Đức Duy, sinh ngày 01/02/2009 và cháu Hà Hải Nhi, sinh ngày 12/4/2015 cho anh Hà Văn X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Quàng Thị P chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Quàng Thị P được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung:

- Nợ ông Trần Đức T số tiền 1.040.000.000 đồng và nợ ông Nguyễn Văn T số tiền là 175.275.000 đồng đã có quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, đang trong giai đoạn Thi hành án.

- Nợ Ngân hàng tính đến ngày 05/7/2022 nợ gốc là 162.500.000 đồng và tiền lãi trong hạn, quá hạn là 4.888.170 đồng, tổng cộng cả gốc lẫn lãi là 167.388.170 đồng. Ghi nhận Anh Hà Văn X và chị Quàng Thị P thỏa thuận là anh Hà Văn X có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp Chi nhánh huyện Y, tỉnh Sơn La toàn bộ số nợ theo quy định.

Về án phí: Anh Hà Văn X tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 4.185.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ trả nợ, tổng cộng hai loại án phí là 4.335.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0001041 ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La. Anh Hà Văn X còn phải chịu số tiền án phí là 4.035.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã Sặp Vạt;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**THẨM PHÁN**

**Thái Văn Tùng**